

SAFETY JOGGER

PROFESSIONAL



Nặng

OXYSAFE PB

Giày an toàn nhẹ nhất trên thị trường. Giày OXYSAFE là nặng, chống da dị ứng và tĩnh điện (ESD) tiên tiến, mũi giày composite và khả năng khử trùng dễ dàng, những đôi giày này hoàn hảo cho các môi làm việc và khô ráo.

Những vật liệu cao cấp hơn	EVA mở rộng
Đốt bên trong	SAU ĐÓ
Đệm	ốp SJ để x
Đế g	SAU ĐÓ
Đ	EVA mở rộng
Đứng đỡ	ống hợp t
Loại	PB / SR, ESD, Một
Phạm vi kích thước	EU 35/36-45/46 / UK 3.0/3.5-10.5/11.0 / US 5.5/6.0-11.5/12.0 / JPN 21.5/22.5-29/30 / KOR 230/235-295/300
Trọng lượng	0.281 kg
Ấn tiêu chu	ASTM F2413:2018 EN ISO 20346:2022



BLK



NAV

WHT

Mũi giày an toàn composite
Chống đâm kim, đinh hoặc dẫn điện

Dung dịch chống thấm hợp vệ sinh
Giày này được làm bằng vật liệu không thấm nước, kháng khuẩn và kháng nấm mốc để ngăn ngừa các ứng dụng trong môi trường như bệnh viện, phòng thí nghiệm hoặc các ngành công nghiệp khác.

ESD cung cấp khả năng xả năng lượng tĩnh điện có kiểm soát có thể làm hỏng các bộ phận điện tử và gây ra bắt lửa do tích điện.
100 KiloOhm và 100 MegaOhm.

30
Nhiệt độ giày này có thể được giảm xuống 30°C.

Khử trùng bằng hóa chất & tia cực tím
Giày này có thể được khử trùng bằng hóa chất và tia cực tím.

Công nghiệp n:

phục vụ an toàn, Hoá học, Xây dựng, thể thao, y học

Môi trường:

khí hậu, môi trường

Các hướng dẫn bảo trì:

Để bảo trì giày, chúng tôi khuyên bạn nên vệ sinh giày thường xuyên và bảo vệ chúng bằng cách sử dụng các sản phẩm chăm sóc giày.

Sự miêu tả

Đơn vị đo lường

đơn vị đo lường

EN ISO 20346

Những vật liệu EVA ở độ bền cao cấp

Top: khả năng chống nước

đơn vị đo lường

N/A

? 0.8

Top: độ bền

mg/cm²

N/A

? 15

Đặc điểm bên trong

SAU ĐÓ

Lớp lót: khả năng chống nước

đơn vị đo lường

N/A

? 2

lót: độ bền

mg/cm²

N/A

? 20

Đặc điểm ngoài

SJ

Độ bền của đế giày chống mài mòn (khô/ướt) (chu kỳ)

chu kỳ

25600/12800

25600/12800

Đặc điểm ngoài

EVA ở độ bền cao

Chống thấm nước ngoài

mm

232.4 (Density: 0.29)

? 150

Chức năng chống trượt - Ceramic + NaLS - Trượt gót ở phía trước

ma sát

0.39

? 0.31

Chức năng chống trượt - Gốm + NaLS - Trượt gót ở phía trước

ma sát

0.38

? 0.36

Chức năng chống trượt - SR + Glycerin - Trượt gót ở phía trước

ma sát

0.22

? 0.19

Chức năng chống trượt - SR + Glycerin - Trượt gót ở phía trước

ma sát

0.23

? 0.22

Điện trở cách điện

megaohm

N/A

0.1 - 1000

ESD Giá trị

megaohm

43

0.1 - 100

Hấp thụ năng lượng gót chân

J

34.0

? 20

Độ bền gót

Mũi giày an toàn chống va đập (khả năng cách sau va đập 100J)

mm

16.5

? 13

Nắp mũi chống nén (khe hở sau khi nén 10kN)

mm

20.5

? 13

Mũi giày an toàn chống va đập (khả năng cách sau va đập 200J)

mm

N/A

N/A

Mũi giày an toàn chống nén (khả năng hở sau khi nén 15kN)

mm

N/A

N/A

Kích thước thép:

Chú ý: Không có nhà sản xuất nhân hiệu Safety Jogger đã được đăng ký và không được sao chép dưới dạng nào mà không có sự đồng ý trước.

**SAFETY
JOGGER**
WORKS

**HEAD-TO-TOE
PROTECTION**



Proudly ranked in the
top 1% by EcoVadis
for sustainability.

**ENGINEERED
IN EUROPE**

www.safetyjogger.com